

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm ngành Y tế tuần 41 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 6566/SYT-KHTC ngày 02/10/2026 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về triển khai nhiệm vụ trọng tâm tuần 41 năm 2026; UBND phường Mỹ Hào báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn phường như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

- UBND phường đã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Y tế; đồng thời yêu cầu các tổ dân phố phối hợp rà soát đối tượng, tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám sức khỏe, tham gia bảo hiểm y tế và chủ động phòng, chống dịch bệnh.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch của UBND phường về khám sức khỏe, khám sàng lọc miễn phí cho Nhân dân trên địa bàn; tăng cường phối hợp giữa Trạm Y tế, các tổ dân phố, cơ sở giáo dục và các đơn vị khám bệnh, chữa bệnh trong tổ chức thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác khám sức khỏe toàn dân, quản lý sức khỏe

- UBND phường tiếp tục xác định khám sức khỏe toàn dân là nhiệm vụ trọng tâm, tập trung chỉ đạo hoàn thành mục tiêu khám sức khỏe cho người dân trên địa bàn theo kế hoạch.

- Trạm Y tế phường phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các tổ dân phố và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh rà soát danh sách người dân chưa được khám; xây dựng lịch khám theo từng địa bàn dân cư, ưu tiên các trường hợp chưa tham gia khám, người cao tuổi, người mắc bệnh mạn tính và các đối tượng khó tiếp cận dịch vụ y tế.

- Đồng thời, tiếp tục tổ chức các điểm khám tại Trạm Y tế và nhà văn hóa tổ dân phố phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường tuyên truyền, vận động người dân tham gia; thực hiện tư vấn, hướng dẫn sau khám và cập nhật thông tin vào hồ sơ sức khỏe theo quy định.

- Tính đến ngày 06/10/2026:

- + Tổng số người thuộc diện rà soát: 57.676 người;
- + Đã khám: 45.669 người, đạt 79,2%;
- + Đã cập nhật Sổ sức khỏe điện tử: 32.218 người, chiếm 55,9%.

Cụ thể:

TT	Đối tượng	Tổng số đối tượng	Đã khám		Đã cập nhật Sổ sức khỏe điện tử	
			Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Trẻ em dưới 6 tuổi	3.963	3.689	93,1	3.689	93,1
2	Từ 06 đến 18 tuổi	17.846	17.799	99,7	17.799	99,7
3	Trên 18 tuổi	35.867	24.181	67,4	10.730	29,9
TỔNG CỘNG (1+2+3)		57.676	45.669	79,2	32.218	55,9

- UBND phường đang tiếp tục rà soát, cập nhật số liệu đến thời điểm báo cáo; thực hiện đối chiếu giữa danh sách dân cư, danh sách đã khám và dữ liệu quản lý sức khỏe nhằm loại trừ trường hợp trùng lặp, bảo đảm số liệu báo cáo chính xác.

- Trong tuần 41, UBND phường tiếp tục chỉ đạo Trạm Y tế xây dựng lịch khám cho nhóm người từ 18 tuổi trở lên tại các tổ dân phố, huy động các lực lượng tại cơ sở tham gia vận động người dân đi khám; đồng thời phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để bố trí nhân lực, bảo đảm tiến độ và chất lượng khám.

2. Công tác phòng, chống dịch bệnh

- Trạm Y tế phường duy trì công tác giám sát, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm; thực hiện điều tra, xử lý và báo cáo theo quy định.

- Tập trung phòng, chống bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, tăng cường tuyên truyền cho người dân về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng, bọ gậy và các biện pháp phòng bệnh.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục, nhóm trẻ và tổ dân phố tăng cường vệ sinh môi trường, khử khuẩn, theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ; kịp thời thông tin cho Trạm Y tế khi phát hiện ca bệnh hoặc chùm ca bệnh bất thường.

- Đến thời điểm báo cáo, UBND phường chưa ghi nhận diễn biến bất thường vượt khả năng xử lý tại địa phương. Trạm Y tế tiếp tục duy trì chế độ giám sát, báo cáo và sẵn sàng triển khai các biện pháp xử lý khi phát sinh ca bệnh.

3. Công tác an toàn thực phẩm

- UBND phường tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn, tập trung vào các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở dịch vụ ăn uống và các cơ sở giáo dục có tổ chức ăn bán trú.

- Đối với các trường học có tổ chức ăn bán trú, tiếp tục kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, quy trình tiếp nhận, sơ chế, chế biến, chia suất ăn và lưu mẫu thức ăn; yêu cầu các đơn vị cung cấp thực phẩm, suất ăn thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục kiểm tra, thẩm định hồ sơ và điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm của các đơn vị cung cấp thực phẩm, suất ăn, dịch vụ nấu ăn cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn; kịp thời yêu cầu khắc phục các tồn tại được phát hiện qua kiểm tra.

- Các trường học duy trì hồ sơ giao nhận thực phẩm, hồ sơ bữa ăn bán trú và các tài liệu liên quan; trường hợp phát sinh sự cố an toàn thực phẩm phải báo cáo ngay UBND phường để xử lý theo quy định.

4. Công tác bảo đảm điều kiện khám bệnh, chữa bệnh

- Trạm Y tế phường duy trì hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; thực hiện tiếp nhận, tư vấn, hướng dẫn và chuyển tuyến người bệnh theo quy định.

- Tiếp tục rà soát thuốc, vật tư y tế thiết yếu, trang thiết bị phục vụ khám bệnh, chữa bệnh; chủ động báo cáo UBND phường và cơ quan chuyên môn khi có nguy cơ thiếu thuốc, vật tư hoặc phát sinh khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

5. Công tác rà soát, làm sạch dữ liệu y tế

- UBND phường tiếp tục chỉ đạo Trạm Y tế phường phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện rà soát, cập nhật, làm sạch và chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế theo yêu cầu của cơ quan cấp trên; thường xuyên đối chiếu giữa dữ liệu trên hệ thống với hồ sơ quản lý tại địa phương nhằm bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, hạn chế sai lệch và trùng lặp.

- Đối với dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, Trạm Y tế phường tiếp tục đối chiếu danh sách dân cư với danh sách người đã khám, chưa khám và dữ liệu trên hệ thống; rà soát các trường hợp trùng thông tin, thiếu thông tin hoặc chưa đồng bộ, đồng thời cập nhật, bổ sung dữ liệu theo kết quả thực tế.

- Đối với dữ liệu nhân lực y tế, đối tượng trợ giúp xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội và dữ liệu quản lý trẻ em, cơ bản đã được rà soát, làm sạch và chuẩn hóa theo số liệu quản lý tại địa phương.

- Đối với dữ liệu lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS, đã rà soát 54 trường hợp, trong đó đã làm sạch và chuẩn hóa 48 trường hợp, đạt tỷ lệ 88,8%; còn 04 trường hợp không có thực tế và 02 trường hợp chưa xác định được, tiếp tục được rà soát, xác minh để hoàn thiện dữ liệu.

- Đối với Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia, Trạm Y tế phường tiếp tục rà soát, đối chiếu và cập nhật dữ liệu tiêm chủng; tập trung xử lý các trường hợp thiếu thông tin, sai lệch hoặc chưa đồng bộ giữa hồ sơ thực tế và dữ liệu trên hệ thống.

- Đối với Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em/sức khỏe sinh sản và Cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em, dữ liệu đã được rà soát, làm sạch và chuẩn hóa theo số liệu hiện có.

- Đối với Cơ sở dữ liệu về an toàn thực phẩm, hiện chưa phát sinh số liệu do tỉnh chưa triển khai và địa phương chưa được cấp tài khoản để thực hiện cập nhật trên hệ thống.

UBND phường tiếp tục chỉ đạo Trạm Y tế phường rà soát, cập nhật dữ liệu thường xuyên; kịp thời xác minh, xử lý các trường hợp sai lệch, trùng lặp, không có thực tế hoặc chưa xác định được thông tin; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác, đồng bộ, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, theo dõi sức khỏe Nhân dân và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Số liệu báo cáo được tổng hợp đến hết ngày **06/10/2026**:

STT	Cơ sở dữ liệu	Tổng số bản ghi phải rà soát	Đã rà soát	Đã làm sạch	Đã chuẩn hóa	Tỷ lệ hoàn thành	Khó khăn, vướng mắc
1	CSDL lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh (Khám sức khỏe định kỳ)	57.676	44.149	44.149	44.149	76,5%	
2	CSDL về nhân lực y tế	31	31	31	31	100%	
3	CSDL đối tượng trợ giúp xã hội	1805	1805	1805	1805	100%	
4	CSDL người khuyết tật	548	548	548	548	100%	
5	CSDL người làm công tác xã hội	02	02	02	02	100%	

STT	Cơ sở dữ liệu	Tổng số bản ghi phải rà soát	Đã rà soát	Đã làm sạch	Đã chuẩn hóa	Tỷ lệ hoàn thành	Khó khăn, vướng mắc
6	CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS	54	54	48	48	88,8%	04 TH không có thực tế; 02 TH chưa xác định được
7	Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia	27.345	23.685	26.546	78	97,1%	
8	Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em/sức khỏe sinh sản	1	1	1	1	100%	
9	CSDL quản lý trẻ em	13.337	13.337	13.337	13.337	100%	
10	CSDL về an toàn thực phẩm	Không phát sinh (Do tỉnh chưa triển khai và chưa được cấp tài khoản)					

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Công tác chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ y tế trên địa bàn được UBND phường quan tâm thực hiện; các bộ phận chuyên môn và Trạm Y tế phường chủ động phối hợp triển khai các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Sở Y tế.

- Công tác khám sức khỏe toàn dân tiếp tục được tập trung đẩy mạnh, từng bước mở rộng hình thức tổ chức khám tại các tổ dân phố, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, khám bệnh, chữa bệnh và quản lý sức khỏe người dân được duy trì; chưa ghi nhận tình huống bất thường thuộc thẩm quyền địa phương nhưng không được xử lý, báo cáo kịp thời.

2. Tồn tại, khó khăn

- Tỷ lệ người dân tham gia khám sức khỏe chưa đồng đều giữa các nhóm đối tượng, đặc biệt là nhóm người trưởng thành, người lao động, người làm việc theo ca và người thường xuyên vắng mặt tại địa phương.

- Việc tập hợp, đối chiếu dữ liệu người đã khám và chưa khám cần tiếp tục thực hiện để bảo đảm thống nhất giữa các nguồn dữ liệu.
- Việc vận động một số nhóm dân cư tham gia BHYT còn gặp khó khăn; một số trường hợp chưa chủ động tham gia hoặc gia hạn thẻ khi hết hạn.
- Nhân lực phục vụ đồng thời công tác khám, nhập dữ liệu, tuyên truyền và quản lý hồ sơ sức khỏe còn hạn chế.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tập trung hoàn thành chỉ tiêu khám sức khỏe toàn dân; rà soát cụ thể từng tổ dân phố, từng nhóm đối tượng chưa khám để xây dựng lịch và tổ chức vận động phù hợp.
2. Tăng cường tổ chức khám tại các nhà văn hóa tổ dân phố, nhất là đối với người từ 18 tuổi trở lên; phối hợp các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bố trí nhân lực phù hợp, bảo đảm chất lượng khám.
3. Hoàn thành đối chiếu số liệu khám sức khỏe; thống nhất số người, số lượt khám, nhóm tuổi và dân số làm mẫu số; không ghi nhận trùng người đã khám.
4. Tăng cường giám sát bệnh truyền nhiễm, đặc biệt sốt xuất huyết và tay chân miệng; tổ chức vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng, bọ gây tại các khu dân cư, trường học và khu vực có nguy cơ.
5. Tiếp tục kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm, nhất là các cơ sở cung cấp thực phẩm, suất ăn và bếp ăn bán trú trường học; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các vi phạm.
6. Tiếp tục làm sạch, cập nhật dữ liệu sức khỏe người dân và các dữ liệu chuyên ngành y tế; bảo đảm dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi và báo cáo.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

UBND phường Mỹ Hòa đề nghị Sở Y tế:

1. Tiếp tục quan tâm hướng dẫn chuyên môn, hỗ trợ phường trong tổ chức khám sức khỏe toàn dân, đặc biệt đối với nhóm người từ đủ 18 tuổi trở lên và các nhóm khó tiếp cận dịch vụ y tế.
2. Chỉ đạo, phối hợp các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tiếp tục hỗ trợ nhân lực chuyên môn cho phường trong các đợt khám tập trung khi có nhu cầu.
3. Hướng dẫn thống nhất phương pháp đối chiếu, tổng hợp số liệu khám sức khỏe và quản lý sức khỏe để bảo đảm thống nhất giữa UBND phường, Trạm Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

4. Phối hợp, hướng dẫn địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh và xử lý các tình huống dịch bệnh phát sinh trên địa bàn.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm ngành Y tế tuần 41 năm 2026; UBND phường Mỹ Hòa trân trọng báo cáo Sở Y tế tỉnh Hưng Yên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tĩnh